

Bản án số: 54/2021/HSST

Ngày 10/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và bà Vũ Thị Khuôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo: Trần Duy Nh**, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: thôn Cẩm L, xã Đồng L, huyện S, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Phòng 303 chung cư L, khu đô thị Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Xuân N (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ Vũ Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97/QĐ/XPVPHC ngày 17/6/2020, Công an huyện NS xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích” (ngày 15/3/2021 đã nộp phạt).

Nhân thân: Tại Bản án số 31 ngày 04/11/2015, TAND tỉnh Hải Dương xử phạt Trần Duy Nh 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ngày 05/10/2016 chấp hành xong phần án phí của bản án. Phần bồi thường dân sự người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án (hết thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2020, đến ngày 29/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; (có mặt phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

+ Chị Vũ Thị D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Cẩm L, xã Đồng L, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Tạ Văn M1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu 9, phường NC, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Đồng T, Kim Đ, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Lê Hoàng Tr, sinh năm 1993; Địa chỉ: Đội 6, xã LV, huyện Kim T, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Lâm Thị M2, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương.

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 23/12/2020, tại phòng 303 chung cư L, khu Tiền T, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Trần Duy Nh có cãi nhau với vợ là chị Vũ Thị D, do Nh đang trong tình trạng say rượu nói to, chị D sợ hãi nên đã chạy xuống trốn trên gác xép quán ML ở Kiot P6 khu chợ Nam Q, phường AQ, TP. Hải Dương, là quán của anh trai họ của chị D. Một lúc sau, Nh đi tìm nhưng không tìm được chị D nên quay về chỗ ở phòng 303 chung cư L, khu Tiền T, phường AQ, thành phố Hải Dương, lấy 01 khẩu súng dài 12,5cm là súng tự tạo kiểu ổ quay bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm (*khẩu súng Nh khai do một người đàn ông tên S ở BG cho từ đầu tháng 12/2020, Nh mang về nơi ở của mình cất giấu*) và cất vào trong túi áo khoác rồi tiếp tục đi tìm chị D. Đến khoảng 2 giờ cùng ngày, khi nghe có người nói chị D đang ở trên gác xép của quán ML, Nh đã đi vào trong quán ML gọi chị D về nhưng chị D không về. Nh bực tức, đi ra gốc cây keo trước cửa quán ML, rút súng bắn 02 viên đạn vào thân cây keo trên vỉa hè, làm cho tất cả những người có mặt tại quán ML tại thời điểm nổ súng là anh Tạ Văn M1; anh Nguyễn Đình H, là người phục vụ tại quán; chị Lâm Thị M2, chị Nguyễn Thị Th và Lê Hoàng Tr hoảng sợ bỏ chạy ra khỏi quán. Sau khi đã nổ súng, Nh đi về phòng 303 chung cư L, khu Tiền T, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ngủ.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 02 mẫu chì kim loại trên thân cây keo.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nh tại phòng 303 chung cư L thuộc khu đô thị Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương, thu giữ: 01 khẩu súng ngắn dạng col xoay bằng kim loại màu đen, dài 12,5cm, thân súng có in chữ “USA”, bên trong ổ đạn có lắp 05 viên đạn dài 2,5cm/viên, đầu bằng kim loại màu đen nút đạn màu vàng, đường kính 0,6cm và 01 cát nút đạn bên trong chiếc giày trẻ em ở giá để giày phía sau sân phơi; Thu giữ tại tủ quần áo trong phòng ngủ (ngăn bên trái) 01 hộp giấy màu xanh, kích thước 7x2,5cm, bên trong có 31 viên đạn dài 2,5cm/viên, đầu bằng kim loại màu đen nút đạn màu vàng; Thu giữ tại ngăn tủ quần áo bên phải trong phòng ngủ 01 hộp bằng vải kích thước 21x16x6cm bên trong có 01 khẩu súng bắn điện màu đen bằng nhựa có

kích thước 16x4x3cm, một đầu có chân kim loại để sạc điện và 03 ổ nhựa phóng điện kích thước 3x4x5cm màu đen, vàng; Thu giữ tại vị trí trên mặt tủ lạnh đặt sát tủ bếp giữa tường nhà 05 viên đạn bằng kim loại hình trụ màu vàng đồng dài 3,5cm/viên đường kính 01cm đựng trong túi nilon màu trắng, kích thước 11x10cm; Thu giữ bên trong chiếc giày thể thao màu xám để ở giá sát trần nhà vệ sinh 03 viên đạn hình trụ màu vàng kích thước 6,5x2cm/viên (trong đó 01 viên rỗng, 02 viên bên trong có chất đặc màu đỏ).

Kết luận giám định số 9404/C09(P3) ngày 18/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 khẩu súng dài 12,5cm gửi giám định là súng tự tạo kiểu ổ quay bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng.

- 01 vật dạng hình chữ V gửi giám định là khẩu súng bắn điện, thuộc công cụ hỗ trợ.

- 36 viên đạn, mỗi viên dài 2,5cm gửi giám định là 36 viên đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, không phải đạn quân dụng.

- 05 viên đạn, mỗi viên dài 3,5cm là 05 viên đạn cỡ 7,62x25mm, thuộc đạn quân dụng.

- 03 vật dạng hình nắm gửi giám định là 03 quả đạn dùng cho súng bắn điện, không phải đạn quân dụng.

- 01 viên đạn dài 6,8cm, 01 viên đạn dài 6,6cm, 01 vỏ đạn dài 6,6cm gửi giám định là 01 viên đạn ghém cỡ 12, 01 viên đạn ghém cỡ 16 và 01 vỏ đạn ghém cỡ 16. 02 viên đạn và 01 vỏ đạn này không phải là đạn và vỏ đạn của loại đạn quân dụng.

- 02 mẫu kim loại có màu chì gửi giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6mm và do khẩu súng dài 12,5 cm gửi giám định bắn ra.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS- P2 ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Duy Nh về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 304; điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS). Ngày 31/3/2021, VKSND tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 06/QĐ-VKS-P2 về phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra và truy tố. Do bị cáo sử dụng rượu, cãi nhau với vợ, bức tức vợ không nghe lời nên cầm súng bắn hai phát vào thân cây ở vỉa hè, để giải tỏa bức xúc. Nay, bị cáo nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật

Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Xử phạt bị cáo Trần Duy Nh từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 39 tháng đến 45 tháng tù. Ngoài ra đại diện VKSND còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tổ tụng: Hành vi, quyết định tổ tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2020 đến ngày 23/12/2020, Trần Duy Nh có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, dài 12,5cm là súng tự tạo, kiểu ổ quay bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, tại nơi ở của mình ở phòng 303- chung cư L, khu Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương. Khoảng 02 giờ, ngày 23/12/2020, tại quán ăn đêm ML ở Kiot P6 khu chợ Nam Q, phường AQ, thành phố Hải Dương, Nh sử dụng khẩu súng bắn 02 nhát vào thân cây keo trước cửa quán ML, sau đó bỏ về nhà ngủ.

Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hai khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước, trong lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước; xâm phạm đến quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì sở thích cá nhân mà cất giấu súng đạn ở nơi ở và dùng súng bắn đạn vào thân cây để giải tỏa bức xúc do trước đó cãi nhau với vợ, bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi trên của bị cáo tuy không gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe cho người khác, nhưng để lại hậu quả nghiêm trọng, mất an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, làm người dân xung quanh hoang mang lo sợ. Bị cáo đã phạm vào hai tội, tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS và tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng vũ khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. VKSND tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án (đã được xóa) và có 01 tiền sự về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Xét nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, tính chất hành vi, hậu quả xảy ra cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tổng hợp hình phạt của cả hai tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung, theo quy định tại khoản 1 Điều 55 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

[6]. Về vật chứng:

- 01 khẩu súng tự tạo kiểu ổ quay dài 12,5cm; 02 đầu đạn thể thao cỡ 5,6mm đang gửi tại kho K153, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương. Đây là vũ khí quân dụng cấm lưu hành nên tịch thu của bị cáo và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương bảo quản, sử dụng theo thẩm quyền luật định.

- Đối với 01 khẩu súng bắn điện; 20 viên đạn thể thao; 05 viên đạn quân dụng; 01 viên đạn ghém cỡ 12; 01 viên đạn ghém cỡ 16; 01 vỏ đạn ghém cỡ 16 (là vật hoàn lại sau giám định, đã giám định hết 16 viên đạn thể thao và 03 quả đạn súng điện) cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương xuất kho vật chứng để Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội-Công an tỉnh Hải Dương xử lý vi phạm hành chính đối với Nh, nên số vật chứng này không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7]. Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng bắn điện, 36 viên đạn thể thao, 05 viên đạn thuộc đạn quân dụng, 03 quả đạn dùng cho súng bắn điện, 02 viên đạn ghém và 01 vỏ đạn, Cơ quan an ninh điều tra có văn bản số 153 ngày 11/3/2021 đề nghị Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Hải Dương xử lý vi phạm hành chính đối với bị can Trần Duy Nh là phù hợp.

- Đối với hành vi chửi bới, đánh chị Vũ Thị D (vợ Nh), ban đầu chị D có đơn gửi Cơ quan Công an đề nghị giải quyết việc bị chồng đánh nhưng sau đó đã xin rút đơn với lý do chị D không có thương tích gì. Do không có tài liệu nào khác chứng minh ngoài lời khai nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với hành vi đánh vợ của Trần Duy Nh.

- Quá trình điều tra xác định chị D không biết việc Nh tàng trữ súng, đạn tại nơi ở nên không đặt ra việc xử lý là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông tên S ở BG, Nh khai là người đã cho Nh khẩu súng, đạn thuộc vũ khí quân dụng, do không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Duy Nh** phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

[3]. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Duy Nh 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Nh chấp hành hình phạt chung là **40 (bốn mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 23/12/2020.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu của bị cáo Trần Duy Nh các vũ khí sau và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương bảo quản, sử dụng theo thẩm quyền, các vũ khí gồm: 01 khẩu súng tự tạo kiểu ổ quay dài 12,5cm; 02 đầu đạn thể thao cỡ 5,6mm (đang gửi tại kho K153- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương, theo Lệnh nhập kho số 03/VC-2021 ngày 02/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương với Phòng kỹ thuật- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương).

[5]. Về án phí: Bị cáo Nh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD (PC 10);
- Bộ CHQS tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà